|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 5127/QĐ-BNN-TCCB | *Hà Nội*, *ngày 04 tháng 12 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

V/V CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục*

*hành chính và Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

Các thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định này được quy định tại Thông tư số 10/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2024.

Bãi bỏ Quyết định số 3495/QĐ-BNN-TCCB ngày 31/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực thi đua khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ trưởng (để b/c) ;- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);- Trung tâm chuyển đổi số và Thống kê NN;- Văn phòng Bộ (Phòng KSTTHC);- Lưu: VT, TCCB*.(08b).* | **KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNG****Nguyễn Quốc Trị** |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Kèm theo Quyết định số            /QĐ-BNN-TCCB ngày     /11 /2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số hồ sơ TTHC** | **Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ** | **Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ TTHC** | **Lĩnh vực** | **Cơ quan thực hiện** |
| 1 | 1.003584 | Xét khen thưởng cấp Bộ (Cờ thi đua của Bộ, Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của Bộ trưởng, xét kỷ niệm chương, Bức trướng) | Thông tư số 10/2023/TT- BNNPTNT ngày 15/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Thi đua, khen thưởng | Vụ Tổ chức cán bộ |
| 2 | 1.003568 | Xét khen thưởng cấp Nhà nước (Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Cờ thi đua của Chính phủ, Danh hiệu Anh hùng Lao động, Huân chương các loại, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ) | Vụ Tổ chức cán bộ |
| 3 | 1.003553 | Xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học | Vụ Tổ chức cán bộ |